

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2019/HS-PT

Ngày: 25-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Đoàn.

Các Thẩm phán: Bà Bùi Thị Thu Hằng

Ông Lương Tiến Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Vân, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:
Ông Ngô Đức Công - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2019, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2018/TLPT-HS ngày 25 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Bạch Văn N do có kháng cáo của bị hại Trịnh Quang L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 270/2018/HS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

- Bị cáo không có kháng cáo:

Bạch Văn N, sinh năm: 1976 tại thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Thôn Y, xã H, huyện C, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bạch Văn L (đã chết) và bà: Cao Thị A (sinh năm: 1933); có vợ: Trần Thị K, sinh năm: 1977 và 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2003; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 13/9/2018 cho đến nay, được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại có kháng cáo:

Ông Trịnh Quang L, sinh năm: 1984; nơi cư trú: Bản P, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Vũ Xuân Q, sinh năm: 1961; trú tại: Số nhà X, Tổ X, phường M, thành phố P, tỉnh Điện Biên. Có mặt

2. Ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm: 1978; trú tại: Đội X, xã L, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:*

1. Ông Nguyễn Văn T2 - Luật sư, Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn TGS. Vắng mặt.

2. Ông Hà Huy S - Luật sư, Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn TGS. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Mạnh Đ, sinh năm: 1983; trú tại: Đội 3, xã L, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt

2. Ông Quàng Văn T, sinh năm: 1997; trú tại: Bản G, xã G, huyện B, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt

3. Ông Lò Văn C, sinh năm: 1994; trú tại: Bản G, xã G, huyện B, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt

4. Ông Nguyễn Quang H1, sinh năm: 1986; trú tại: Đội X, xã L, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt

5. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1972; trú tại: Thôn Y, xã H, huyện C, thành phố Hà Nội. Vắng mặt

6. Bà Trần Thị K, sinh năm: 1977; trú tại: Thôn Y, xã H, huyện C, thành phố Hà Nội. Vắng mặt

7. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm: 1983; trú tại: Bản P, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt

8. Ông Ngô Văn G, sinh năm: 1982; trú tại: Thôn L, xã Tr, huyện C, thành phố Hà Nội. Vắng mặt

9. Bà Trịnh Thu Tr, sinh năm: 1986; trú tại: Đội X, xã L, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/01/2018, khi Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Mạnh Đ và Bạch Văn N đang xây tường thì thấy Ngô Văn G, Nguyễn Quang H1 đang to tiếng với L. L cầm dao quắm trên tay đe dọa H1. H1 bỏ chạy đến gần tường rào giáp xưởng nhà HD và có lời thách thức đối với L. Còn G đứng lại can L không cho đánh nhau nữa, cả hai đi về phía lán của L. Thấy thế H, Đ, N đã nhảy qua tường rào chạy xuống lán của L. H là người chạy trước, Đ chạy thứ hai. Đ chạy được 4m đến 5m thì bị vấp ngã, nên N chạy qua Đ. Khi đến trước cửa nhà đang xây dở của L, H nhặt một đoạn gậy tre dài 96cm, đường kính 5,5cm, một đầu bị chặt vát ở dưới

đất lên rồi chạy đến gần L đang đứng trước cửa lán, quay mặt vào trong lán và quay lưng về phía H. H dùng tay phải đập một nhát theo chiều từ trên xuống dưới, trượt qua phần vai bên phải L làm L chúi người về phía trong lán, không gây thương tích. Cùng lúc, N chạy phía sau H đã nhặt dưới đất một hòn đá màu xám, kích thước 8,5cm x 7cm x 4,5cm chạy đến cách L 09m thì dùng tay trái ném một nhát về phía L khi L đang quay đầu lại phía sau nên đã trúng vào phần đầu phía trên sau vành tai phải của L gây vết thương kích thước 2cm x 1cm dẫn đến vỡ phần đá xương thái dương phải, đồng thời L ngã đập mặt xuống nền xi măng, gây vết thương kích thước 2,5cm x 0,1cm làm vỡ xương mũi lệch phải và làm rách môi dưới bên trái. Sau đó, N nhảy qua tường rào sang xưởng nhà HD vào lán nằm. Một lúc sau, H, Đ, H1 cũng về xưởng nhà HD. Còn L được người nhà đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên đến ngày 08/01/2018 thì ra viện.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 08/TgT ngày 08/02/2018 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Điện Biên kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Trịnh Quang L hiện tại là 27%.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về vật gây thương tích số: 09/QĐ-PY ngày 08/02/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Điện Biên đã kết luận:

“- Hòn đá màu xám, có trọng lượng 410g, dài 8,5cm, rộng 7cm, dày 4,5cm, mật độ rắn chắc có thể gây nên thương tích cho Trịnh Quang L và phù hợp với đặc điểm hình thành dấu vết thương tích do tác động ngoại lực của vật này gây nên cho Trịnh Quang L như mô tả trong hồ sơ bệnh án và trong bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 08/TgT ngày 08/02/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Điện Biên.

- Hòn đá như đã mô tả ở bản Giám định pháp y về vật gây thương tích số: 09/GĐ-PY và đoạn tre như mô tả trong bản Kết luận giám định pháp y về vật gây thương tích số: 10/GĐ-PY ngày 08/02/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Điện Biên nếu cùng đánh vào cùng một vị trí thì đều có thể để lại các vết thương tích trên thân thể Trịnh Quang L như mô tả trong hồ sơ bệnh án và trong bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 08/TgT ngày 08/02/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Điện Biên.”

Tại Công văn số: 38/TTPY-GĐTH ngày 13/8/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Điện Biên đã trả lời:

“Sau khi xem xét bản ảnh dấu vết ban đầu và biên bản xem xét dấu vết trên thân thể Trịnh Quang L, Trung tâm Pháp y tỉnh Điện Biên đã xác định: Vết thương ở vùng đầu phía sau vành tai phải có bờ mép tương đối gọn, có chiều hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái, hơi chệch từ trên xuống dưới. Tổn thương gây rách da đầu sau vành tai phải và làm vỡ xương đá bên phải phù hợp với đặc điểm hình thành dấu vết thương tích do tác động ngoại lực của vật này có cạnh (hòn đá) gây nên.”

Tại Bản án số: 270/2018/HS-ST ngày 22/11/2018, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên đã quyết định như sau:

“Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134/BLHS; điểm b, s khoản 1 Điều 51/BLHS

1. Tuyên bố: Bị cáo Bạch Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Xử phạt bị cáo Bạch Văn N 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 13/9/2018.”

Ngoài ra, Bản án còn tuyên phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Ngày 07/12/2018, bị hại Trịnh Quang L kháng cáo toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số: 270/2018/HS-ST ngày 22/11/2018 với lý do: Lời khai của Bạch Văn N và lời khai của người làm chứng có nhiều điểm mâu thuẫn và cho rằng vết thương của bị hại không phải do bị cáo gây ra. Tại phiên tòa, bị hại từ chối người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình và vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và không tranh luận gì với bản kết luận của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa kết luận: Qua nghiên cứu toàn bộ hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo, bị hại và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thấy rằng, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Bạch Văn N đã thừa nhận chính bị cáo là người đã dùng hòn đá ném vào đầu bị hại Trịnh Quang L gây thương tích 27%, bị hại khai không biết ai là người đã ném đá vào đầu mình. Cơ quan tiến hành tố tụng đã chứng minh Bạch Văn N là người gây thương tích đối với bị hại, hoạt động điều tra thu thập chứng cứ của các cơ quan tiến hành tố tụng là khách quan đúng trình tự tố tụng nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Bạch Văn N về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai. Do đó đơn kháng cáo của bị hại không có căn cứ chấp nhận.

Căn cứ theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 355 và Điều 356 BLTTHS không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị hại và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số 270/2018/HSST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm .

Các phần khác của quyết định không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình xét xử phúc thẩm bị hại có đề nghị ông Nguyễn Văn T2, ông Hà Huy S là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại tại cấp phúc thẩm. Tòa án cấp phúc thẩm đã chấp nhận và triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm, tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm ngày 25/02/2019, bị hại Trịnh Quang L đã từ chối và tự mình bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Căn cứ theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 62 BLTTHS việc tự mình bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại là tự nguyện cần xem xét chấp nhận.

[2] Xét về nội dung kháng cáo của bị hại Trịnh Quang L để xem xét lại toàn bộ nội dung vụ án vì, lời khai của Bạch Văn N và lời khai của các người làm chứng có nhiều điểm mâu thuẫn vết thương của bị hại không phải do bị cáo gây ra.

Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và lời khai của bị cáo, bị hại và lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng có trong hồ sơ vụ án. Sau khi kiểm tra xem xét toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm thể hiện:

Ngày 04/01/2018, khi Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Mạnh Đ và Bạch Văn N đang xây tường thì thấy Ngô Văn G, Nguyễn Quang H1 đang to tiếng với L. L cầm dao quắm trên tay đe dọa H1. H1 bỏ chạy đến gần tường rào giáp xưởng nhà HD và có lời thách thức đối với L. Còn G đứng lại can L không cho đánh nhau nữa, cả hai đi về phía lán của L. Thấy thế, H, Đ, N đã nhảy qua tường rào chạy xuống lán của L. H là người chạy trước, Đ chạy thứ hai. Đ chạy được 4m đến 5m thì bị vấp ngã, nên N chạy qua Đ. Khi đến trước cửa nhà đang xây dở của L, H nhặt một đoạn gậy tre dài 96cm, đường kính 5,5cm, một đầu bị chặt vát ở dưới đất lên rồi chạy đến gần L đang đứng trước cửa lán, quay mặt vào trong lán và quay lưng về phía H. H dùng tay phải đập một nhát theo chiều từ trên xuống dưới, trượt qua phần vai bên phải L làm L chúi người về phía trong lán, không gây thương tích. Cùng lúc, N chạy phía sau H đã nhặt dưới đất một hòn đá màu xám, kích thước 8,5cm x 7cm x 4,5cm chạy đến cách L 09m thì dùng tay trái ném một nhát về phía L khi L đang quay đầu lại phía sau nên đã trúng vào phần đầu phía trên sau vành tai phải của L gây vết thương kích thước 2cm x 1cm dẫn đến vỡ phần đá xương thái dương phải, đồng thời L ngã đập mặt xuống nền xi măng, gây vết thương kích thước 2,5cm x 0,1cm làm vỡ xương mũi lệch phải và làm rách môi dưới bên trái. Sau đó, N nhảy qua tường rào sang xưởng nhà HD vào lán nằm. Một lúc sau, H, Đ, H1 cũng về xưởng nhà HD. Còn L được người nhà đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên đến ngày 08/01/2018 thì ra viện.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 08/TgT ngày 08/02/2018 của Trung tâm Pháp y Sở y tế tỉnh Điện Biên kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Trịnh Quang L hiện tại là 27%.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về vật gây thương tích số: 09/QĐ-PY ngày 08/02/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Điện Biên đã kết luận:

“- Hòn đá màu xám, có trọng lượng 410g, dài 8,5cm, rộng 7cm, dày 4,5cm, mật độ rắn chắc có thể gây nên thương tích cho Trịnh Quang L và phù hợp với đặc điểm hình thành dấu vết thương tích do tác động ngoại lực của vật này gây nên cho Trịnh Quang L như mô tả trong hồ sơ bệnh án và trong bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 08/TgT ngày 08/02/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Điện Biên.

- Hòn đá như đã mô tả ở bản Giám định pháp y về vật gây thương tích số: 09/GĐ-PY và đoạn tre như mô tả trong bản Kết luận giám định pháp y về vật gây thương tích số: 10/GĐ-PY ngày 08/02/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Điện Biên nếu cùng đánh vào cùng một vị trí thì đều có thể để lại các vết thương tích trên thân thể Trịnh Quang L như mô tả trong hồ sơ bệnh án và trong bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 08/TgT ngày 08/02/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Điện Biên.”

Tại Công văn số: 38/TTPY-GĐTH ngày 13/8/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Điện Biên đã trả lời:

“Sau khi xem xét bản ảnh dấu vết ban đầu và biên bản xem xét dấu vết trên thân thể Trịnh Quang L, Trung tâm Pháp y tỉnh Điện Biên đã xác định: Vết thương ở vùng đầu phía sau vành tai phải có bờ mép tương đối gọn, có chiều hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái, hơi chéch từ trên xuống dưới. Tổn thương gây rách da đầu sau vành tai phải và làm vỡ xương đá bên phải phù hợp với đặc điểm hình thành dấu vết thương tích do tác động ngoại lực của vật này có cạnh (hòn đá) gây nên.

Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Bạch Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích” và áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 các điểm b, s khoản 1 Điều 51BLHS, xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù là có căn cứ, bị cáo không có khiếu nại gì về tội danh. Bị hại cho rằng khi xảy ra xô sát có nhiều người nhưng không biết ai là người trực tiếp đã đánh bị hại và hiện bị hại đang bị đau tai. HĐXX phúc thẩm thấy rằng theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì Cơ quan Điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành giám định và có kết quả giám định về vật gây thương tích và tỷ lệ thương tích của bị hại. Mặc dù bị hại có cho rằng không biết ai là người đã ném hòn đá dẫn đến bị hại bị tổn hại về sức khỏe, bị hại cũng đã được đưa đi giám định sức khỏe và được xác định tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Trịnh Quang L hiện tại là 27%. Trong quá trình điều tra bị hại cũng không có khiếu nại gì về kết luận giám định về sức khỏe và cũng đã tự nguyện thỏa thuận và nhận tiền của gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền là 40.000.000 VNĐ. Cơ quan Điều tra công an huyện Đ đã tiến hành lấy lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng và lời khai của bị cáo Bạch Văn N tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều khẳng định trong lúc xảy ra xô sát Bạch Văn N là người đã dùng hòn đá để ném và gây ra thương tích cho bị hại lời khai của bị cáo phù hợp

với các lời khai của những người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại không cung cấp thêm chứng cứ gì mới cho yêu cầu kháng cáo và không có tranh luận gì với bản kết luận của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa đề nghị HĐXX phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 BLTTHS, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm là có căn cứ chấp nhận.

Do vậy không có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo của bị hại đối với quyết định của bản án sơ thẩm số: 270/2018/HS-ST ngày 22/11/2018, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 136/BLTTHS năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm nhưng theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị hại Trịnh Quang L đối với quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số: 270/2018/HS-ST ngày 22/11/2018, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Bạch Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Bạch Văn N: 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 13/9/2018.

2. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ, Điều 135, Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Bạch Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị hại Trịnh Quang L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 270/2018/HS-ST ngày 22/11/2018, Tòa án nhân dân huyện Đ tỉnh Điện Biên không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND h.Đ;
- TAND h.Đ;
- Công an h.Đ;
- Bị cáo;
- Phòng Hành chính - Sở Tư pháp;
- Chi cục THADS h.Đ;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Trọng Đoàn